

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc phần trích sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

Bất kể ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt vượt qua thất bại của chính mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.

Quá thực như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng. Cuộc sống thăng trầm như bản hòa ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời. Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta cần nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không sự sụp đổ hay bỏ cuộc.

(Theo Trần Thị Cẩm Quyên, in trong *Văn học và tuổi trẻ*, Viện nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 11- 2021)

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Câu 2. (0,5 điểm) Theo đoạn trích, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời là gì?

Câu 3. (1,0 điểm) Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn “*Cuộc sống thăng trầm như bản hòa ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công*”.

Câu 4. (1,0 điểm) Thông điệp cuộc sống nào từ đoạn trích có ý nghĩa đối với em? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Hãy viết đoạn văn (khoảng 100 chữ) trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của sự tự tin trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Phân tích hai khổ thơ sau:

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác
Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát
Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam
Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng
Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.
Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ
Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân...*

(Trích *Viếng lăng Bác*, Viễn Phương, *Ngữ văn 9*, tập 2, tr.58 - 59, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010).

-----Hết-----

Đáp án đề thi vào lớp 10 môn Văn Quảng Bình 2022

I. Đọc hiểu

Câu 1. (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

Trả lời: Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận:

Câu 2. (0,5 điểm) Theo đoạn trích, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời là gì?

Trả lời: Theo đoạn trích, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng được bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.

Câu 3. (1,0 điểm) Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn “Cuộc sống thăng trầm như bản hòa ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công”.

Trả lời:

Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh:

- Biện pháp so sánh giúp tăng khả năng biểu đạt của đoạn trích.
- Biện pháp góp phần tái hiện bản chất của cuộc sống, giúp tác giả dễ dàng lý giải về tính chất của cuộc sống.

Câu 4. (1,0 điểm) Thông điệp cuộc sống nào từ đoạn trích có ý nghĩa đối với em? Vì sao?

Trả lời:

Tự rút ra thông điệp mà em nghĩ là ý nghĩa. Lý giải hợp lý.

Gợi ý: Thông điệp có ý nghĩa về cuộc sống - Trong cuộc sống ta luôn phải đối diện với những sai lầm thất bại, điều quan trọng là chúng ta phải biết biến thất bại thành đòn bẩy để hướng tới thành công.

II. LÀM VĂN

Câu 1.

Giới thiệu vấn đề: Ý nghĩa của sự tự tin trong cuộc sống

Bàn luận:

- Giải thích: Tự tin nghĩa là tin vào chính bản thân mình, tin vào năng lực của bản thân mình.

- Ý nghĩa của sự tự tin trong cuộc sống

- Sự tự tin giúp cho bản thân chúng ta thêm vững tin vào cuộc sống, thêm yêu đời hơn, giúp ta vượt qua nỗi sợ hãi, bi quan, chán nản.
- Tự tin giúp ta có những lợi thế gì tự tin trong giao tiếp thì giúp ta có thêm nhiều bạn bè, các mối quan hệ làm ăn. Tự tin trong năng lực giúp ta theo đuổi mục tiêu một cách kiên trì không ngại khó.
- Trong cuộc sống cũng như trong học tập, tự tin đóng vai trò không thể thiếu nó là nhân tố có sẵn trong mỗi chúng ta nhưng có thể nó chưa được bộc lộ ra ngoài một cách cần thiết.

- Dẫn chứng: Trong cuộc sống (mạnh dạn, tự tin trong các việc làm hàng ngày như sáng tạo những gì xã hội chưa có..., trong học tập (tự tin, mạnh dạn trong việc giải quyết các câu hỏi khó do thầy cô đưa ra, lên bảng làm bài, phát biểu...))

- Bàn bạc, mở rộng vấn đề: Phê phán, lên án những con người thiếu tự tin dẫn đến tự ti, mặc cảm dễ thất bại trong cuộc sống.

Câu 2.

a) Mở bài

- Giới thiệu đôi nét về tác giả Viễn Phương
- Giới thiệu khái quát về bài thơ Viếng lăng Bác và hai khổ thơ.

b) Thân bài:

*** Hoàn cảnh sáng tác bài thơ**

- Bài thơ được viết vào tháng 4 năm 1976, một năm sau ngày giải phóng miền Nam, đất nước vừa được thống nhất. Đó cũng là khi lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh vừa được khánh thành, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của nhân dân cả nước là được đến viếng lăng Bác. Tác giả là một người con của miền Nam, suốt ba mươi năm hoạt động và chiến đấu ở chiến trường Nam Bộ xa xôi. Cũng như đồng bào và chiến sĩ miền Nam, nhà thơ mong mỏi được ra thăm Bác và chỉ đến lúc này, khi đất nước đã thống nhất, ông mới có thể thực hiện được ước nguyện ấy. Tình cảm đối với Bác trở thành nguồn cảm hứng để ông sáng tác bài thơ này.

*** Phân tích nội dung bài thơ Viếng lăng Bác**

Luận điểm 1: Cảm xúc khi đứng trước lăng Bác

- Tình cảm chân thành giản dị, chân thành của tác giả Viễn Phương cũng chính là tấm lòng đau đau thương nhớ Bác của người con miền Nam nói chung:

“Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác”

+ Cách xưng hô “Con - Bác” rất gần gũi, thân thiết, ấm áp tình thân mật, diễn tả tâm trạng của người con ra thăm cha sau nhiều năm mong mỏi.

+ Cách nói giảm nói tránh, cùng việc sử dụng từ “thăm” để giảm nhẹ nỗi đau mất mát, cũng là cách nói thân tình diễn tả tâm trạng mong mỏi của tác giả.

=> Câu thơ gợi ra tâm trạng xúc động của một người từ chiến trường miền Nam bao nhiêu năm mong mỏi bây giờ được ra lăng viếng Bác.

- Hình ảnh hàng tre là hình ảnh ẩn dụ đa nghĩa:

"Đã thấy trong song hàng tre bát ngát"

- Với tính chất tượng trưng, hình ảnh hàng tre gợi lên những liên tưởng thân thuộc của hình ảnh làng quê, đất nước đã thành biểu tượng của dân tộc.
- Cây tre tượng trưng cho khí chất, tâm hồn, sự thẳng thắn, kiên trung, kiên cường bất khuất và sức sống bất diệt của dân tộc Việt Nam.
- Từ “Ôi” cảm thán, biểu thị niềm xúc động tự hào về phẩm chất ngay thẳng, mạnh mẽ của dân tộc ta.

Luận điểm 2: Cảm xúc của tác giả nhìn dòng người vào lăng viếng Bác

- Ở khổ thơ thứ hai tác giả tạo ra được cặp hình ảnh thực và ẩn dụ sóng đôi:

- "Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng": Mặt trời tự nhiên, là nguồn sáng cho trái đất.

- "Mặt trời trong lăng rất đỏ": hình ảnh ẩn dụ, đây chính là mặt trời soi sáng cho dân tộc Việt Nam sưởi ấm tim người dân Việt Nam, mang lại nguồn sống, ánh sáng hạnh phúc, ấm no cho dân tộc.

- Hình ảnh dòng người đi trong thương nhớ, đây là hình ảnh thực diễn tả nỗi xúc động bồi hồi trong lòng tiếc thương kính cẩn của người dân khi vào lăng.

- Hình ảnh thể hiện sự kết tinh đẹp đẽ “kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân”

- Hình ảnh ẩn dụ "tràng hoa" thể hiện sự tôn kính thiêng liêng, sự ngưỡng mộ chân thành của nhân dân và của nhà thơ đối với Bác.
- Bảy mươi chín mùa xuân: là hình ảnh hoán dụ chỉ số tuổi của Bác, cuộc đời Bác tận hiến cho sự phát triển của đất nước dân tộc.

-> Đoàn người vào viếng Bác là hình ảnh thực, đây còn là hình ảnh ẩn dụ đẹp đẽ, sáng tạo của nhà thơ: cuộc đời của dân tộc ta nở hoa dưới ánh sáng cách mạng của Bác.

c) Kết bài. Thể hiện niềm xúc động, thành kính, và nỗi đau xót của nhà thơ trước sự ra đi của Bác.